

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B Đ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HSST

Ngày: 22/5/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B Đ – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Chúc

Các hội thẩm: Ông Nguyễn Sĩ Quốc và ông Nguyễn Hùng Cường

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nông Thúy Hằng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B Đ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B Đ xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/HSST-QĐXX ngày 08/5/2020

Đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1982; tên gọi khác: không; HKTT: Ấp S T, xã N Th S, huyện H Đ, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Ấp TB, xã TT, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Nguyễn THnh Th; sinh năm 1963 và bà Bùi Thị D; sinh năm: 1963; Bị cáo có 03 người em, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1987; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm: 1990, có 03 người con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Võ Thị L, sinh năm: 1966 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp TB, xã TT, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp TB, xã TT, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Thị H là vợ chồng, cả hai thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/10/2019, chị H đang ở nH thuộc Ấp TB, xã TT, huyện B Đ thì Tr đi nhậu về. Cả hai tiếp tục xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, Tr đánh đuổi H, H chạy ra phía cổng nH và gọi điện cho mẹ ruột là Bà Võ Thị L đến để can ngăn. Khi Bà L đến, thấy H đang đứng ở cổng, lúc này Tr lấy xe mô tô chạy từ nH ra cổng, H không cho Tr đi nên kéo

cồng đóng lại và giăng co với nhau, làm đổ xe mô tô xuống đất. Tr tháo nón bảo hiểm (màu tím, bằng nhựa cứng) đang đội trên đầu xuống để đánh H. Thấy vậy Bà L đến can ngăn, Tr liền dùng nón bảo hiểm đánh Bà L. Tr dùng tay phải cầm nón bảo hiểm đánh theo hướng từ trên xuống, Bà L giơ hai tay lên đỡ bị nón bảo hiểm đập trúng hai tay gây thương tích. Sau đó, Tr bỏ đi, Bà L được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định số 390/2019/TGT, ngày 13/12/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận:

+ Gãy đầu dưới xương quay tay phải còn nẹp vis cố định xương gãy.

+ Gãy đầu dưới xương quay tay trái còn nẹp vis cố định xương gãy.

Tỷ lệ tổng thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19% (mười chín phần trăm).

Trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Nguyễn Văn Tr đã bồi thường chi phí điều trị cho bị hại, bị hại không có yêu cầu và xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng:

Đối với một nón bảo hiểm (màu tím bằng nhựa cứng) là vật chứng của vụ án, sau khi dùng để đánh Bà L, Tr vứt lại khu vực vườn tiêu, Cơ quan Điều tra công an huyện B Đ đã truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr như trong nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 134; Điều 50, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 24 đến 30 tháng tù.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại: Về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ đề xuất đối với bị cáo Nguyễn Văn Tr là tương ứng với Hành vi của bị cáo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B Đ, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Hành vi, quyết định của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng và những

người làm chứng. Do đó, Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng được thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

2. Về nội dung vụ án: Vào lúc 16 giờ 30 ngày 27/10/2019, Nguyễn Văn Tr đã có Hnh vi dùng nón bảo hiểm gây thương tích cho bị hại Bà Võ Thị L với tỷ lệ thương tích là 19%. Hnh vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015.

Do đó, cáo trạng số: 22/CT-VKS - VKS ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp và bản luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội “Cố ý gây thương tích” là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

3. Xét tính chất mức độ của Hnh vi: Bị cáo ý thức rõ Hành vi dùng vũ lực xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là vi phạm pháp luật, song chỉ vì không kiềm chế bản thân, bị cáo đã cố tình phạm tội

Hnh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp sức khỏe và tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Thủ đoạn phạm tội của bị cáo là dùng nón bảo hiểm bằng nhựa cứng tấn công gây thương tích cho bị hại. Điều này thể hiện rõ thái độ xem thường sức khỏe, tính mạng người khác; xem thường pháp luật của bị cáo rất là cao. Vì vậy, cần xử phạt mức án thật nghiêm tương ứng với Hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Tr đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải, tHnh khẩn khai báo; Bị cáo đã tự nguyện khắc phục toàn bộ trách nhiệm dân sự cho bị hại; Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị hại đã có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn Tr đã bồi thường toàn bộ chi phí điều trị cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì. Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng:

Đối với một nón bảo hiểm (màu tím bằng nhựa cứng) là vật chứng của vụ án, sau khi dùng để đánh Bà L, Tr vứt lại khu vực vườn tiêu, Cơ quan Điều tra công an huyện B Đ đã truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý là có căn cứ, HĐXX không xét.

8. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

9. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Nguyễn Văn Tr phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 134: Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 5 Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn Tr 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (09/01/2020)

[2] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án.

- Án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng)

[3] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B Đ
- THADS huyện B Đ;
- Công an huyện B Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Thị Chúc